



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

19

**QUYỂN THỨ SÁU
PHẨM TÙY HỖ CÔNG ĐỨC – 18 & 19**

(Kinh văn từ trang 486 – 512)

Kinh Tam Thiên Phật Danh – 1290

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,
bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Xa bể khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới,
Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền
Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn
Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật,
Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại
Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-
tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)
Ma-ha-tát.**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị

đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-
 ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phạt ra da, dá ra dá
 ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra
 sâm Phạt ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phạt ra xá da, hô lô hô lô
 ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề
 dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị
 sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà
 dạ ta bà ha. Tất đà du nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần
 trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta
 bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
 dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyên hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

QUYỂN THỨ SÁU

PHẨM TÙY HỖ CÔNG ĐỨC - THỨ MƯỜI TÁM

(Tụng từ trang 486 – 512, dừng lại trước số 7) 3196

Lúc bấy giờ, Ngài Di Lặc Bồ-tát bạch Phật rằng:

Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào nghe kinh Pháp Hoa này mà tùy hỷ đó, được bao nhiêu phước đức?

Liền nói kệ rằng:

Sau khi Phật diệt độ

Có người nghe kinh này

Nếu hay tùy hỷ đó

Lại được bao nhiêu phước?

Khi đó Phật bảo ngài Di Lặc Bồ-tát rằng:

A-Dật-Đa! Sau khi Như Lai diệt độ nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và người trí khác, hoặc lớn, hoặc nhỏ nghe kinh này mà tùy hỷ rồi, từ trong pháp hội ra đến chỗ khác, hoặc tại tăng phường, hoặc chỗ vắng vẻ, hoặc thành ấp, đường xá, xóm làng, ruộng rẫy, đem pháp đúng như chỗ đã nghe mà vì cha mẹ tôn thân, thiện hữu tri thức tùy sức diễn nói. Các người đó nghe rồi tùy hỷ lại đi truyền dạy người khác, người khác nghe rồi cũng tùy hỷ truyền dạy, xoay vần như thế đến người thứ năm mươi.

A-Dật-Đa! Công đức tùy hỷ của thiện nam tử, thiện nữ nhơn thứ năm mươi đó, Ta nay nói, ông phải lắng nghe.

Nếu bốn trăm muôn ức vô số thế giới có sáu đường chúng sanh trong bốn loài sanh: noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hoá sanh, hoặc có hình, không hình, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, tất cả trong số chúng sanh như thế, có người cầu phước tùy theo đồ ưa thích của chúng muốn đều cung cấp cho đó. Mỗi mỗi chúng sanh cho các trân bảo tốt: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách đầy cả Diêm-phù-đề và voi, ngựa, xe cộ, bảy báu làm thành những cung điện lầu gác v.v...

Vị đại thí chủ đó bố thí như thế, đủ tám mươi năm rồi mà nghĩ rằng: “Ta đã ban cho chúng sanh những đồ ưa thích tùy

theo ý muốn, những chúng sanh này đều đã già suy tuổi quá tám mươi, tóc bạc mặt nhăn gần chết chẳng lâu, ta phải dùng Phật Pháp mà dạy bảo dìu dắt chúng”.

Liền nhóm chúng sanh đó tuyên bày pháp giáo hóa, chỉ dạy lợi ích vui mừng. Đồng thời được đạo Tu-đà-hoàn, đạo Tư-đà-hàm, đạo A-na-hàm, đạo A-la-hán dứt hết cả hữu lậu, với những thiền định sâu đều được tự tại, đủ tám món giải thoát. Ý ông nghĩ sao? Công đức của vị đại thí chủ đó được, có nhiều chăng?

Ngài Di Lặc bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Công đức của người đó rất nhiều vô lượng vô biên. Nếu vị thí chủ đó chỉ thí tất cả đồ ưa thích cho chúng sanh

công đức đã vô lượng rồi, huống là làm cho đều được quả A-la-hán”.

Phật bảo ngài Di Lặc:

“Ta nay rành rẽ nói cùng ông, người đó đem tất cả đồ vui thích thí cho sáu đường chúng sanh trong bốn trăm ức vô số thế giới lại khiến được quả A-la-hán. Công đức của người đó được chẳng bằng công đức của người thứ năm mươi kia nghe một bài kệ kinh Pháp Hoa mà tùy hỷ, trăm phần nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần chẳng bằng một phần, nhần đến tính, đếm, thí dụ không thể biết được”.

A-Dật-Đa! Người thứ năm mươi như thế, xoay vần nghe kinh Pháp Hoa, công đức tùy hỷ còn vô lượng vô biên a-tăng-

kỳ, huống là người tối sơ ở trong hội nghe kinh mà tùy hỷ, phước đó lại hơn vô lượng vô biên a-tăng-kỳ không có thể sánh được.

Lại A-Dật-Đa! Nếu có người vì kinh này mà qua đến tăng phòng, hoặc ngồi, hoặc đứng, trong chốc lát nghe nhận, nhờ công đức đó chuyển thân sanh ra được voi, ngựa, xe cộ, kiệu, cang bằng trân bảo tốt đẹp bậc thượng và được ở thiên cung.

Nếu có người ngồi trong chỗ giảng pháp, sau lại có người đến bèn khuyên mời ngồi nghe, hoặc chia chỗ cho ngồi, công đức của người đó chuyển thân được chỗ ngồi của Đế Thích hoặc chỗ ngồi của Phạm Vương hoặc chỗ ngồi của Chuyển Luân Thánh Vương.

A-Dật-Đa! Nếu lại có người nói với người khác rằng:

“Có kinh tên Pháp Hoa nên cùng nhau qua nghe”.

Liền nhận lời bảo nhẩn đến nghe trong giây lát, công đức của người đó, chuyển thân được với Đà-la-ni Bồ-tát, sanh chung một chỗ, căn tánh lanh lợi, có trí huệ, trăm nghìn muôn đời, trọn chẳng ngọng câm, hơi miệng chẳng hôi, lưỡi thường không bệnh, miệng cũng không bệnh, răng chẳng đen dơ, chẳng vàng, chẳng thưa, cũng chẳng thiếu rụng, chẳng so le, chẳng sứt gãy, môi chẳng trớt, cũng chẳng rút túm, chẳng thô rít, chẳng ghẻ mụn, cũng chẳng sứt hư, cũng chẳng cong vẹo, chẳng dày chẳng lớn, cũng chẳng đen nám, không có các tướng đáng chê.

Mũi chẳng xẹp giẹp, cũng chẳng cong gãy, sắc mặt chẳng đen, chẳng hẹp dài, cũng chẳng hóm gãy, không có tất cả tướng chẳng đáng ưa, môi lưỡi răng nướu thấy đều nghiêm tốt, mũi lớn cao thẳng, diện mạo tròn đầy, mày cao mà dài, trán rộng bằng thẳng, tướng người đầy đủ, đời đời sanh ra thấy Phật, nghe pháp tin nhận lời dạy bảo.

A-Dật-Đa! Người hãy xem khuyên nơi một người khiến qua nghe pháp mà công đức như thế, huống là một lòng nghe nói, đọc tụng, lại ở trong đại chúng vì người phân biệt, đúng như lời dạy mà tu hành.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người trong pháp hội
Được nghe kinh điển này
Nhấn đến một bài kệ
Tùy hỷ vì người nói
Xoay vần dạy như thế
Đến người thứ năm mươi
Người rốt sau được phước
Nay sẽ phân biệt đó.
Như có đại thí chủ
Cung cấp vô lượng chúng
Đầy đủ tám mươi năm
Tùy ý chúng ưa muốn

Thấy chúng: Tướng già suy

Tóc bạc và mặt nhăn

Răng thưa, thân khô gầy

Nghĩ họ sắp phải chết

Ta nay phải nên dạy

Cho chúng được đạo quả

Liên vì phương tiện nói

Pháp Niết Bàn chân thật

Đời đều chẳng bền chắc

Như bọt bóng ánh nắng

Các người đều nên phải

Mau sanh lòng nhàm lìa.

Các người nghe pháp đó
Đều được A-la-hán
Đầy đủ sáu thần thông
Ba minh tám giải thoát.
Người năm mươi rớt sau
Nghe một kệ tùy hỷ
Người này phước hơn kia.
Không thể thí dụ được
Xoay vần nghe như thế.
Phúc đó còn vô lượng
Huống là trong pháp hội
Người tùy hỷ ban đầu.

Nếu có khuyên một người
Dắt đến nghe Pháp Hoa
Rằng: Kinh này rất mầu
Nghìn muôn kiếp khó gặp
Liên nhận lời qua nghe
Nhẫn đến nghe giây lát
Phước báo của người đó
Nay nên phân biệt nói.
Đời đời miệng không bệnh
Răng chẳng thưa, vàng, đen,
Môi chẳng dày teo thiếu
Không có tướng đáng chê.

Lưỡi chẳng khô đen ngán
Mũi cao lớn mà ngay
Trán rộng và bằng thẳng
Mặt, mắt đều đoan nghiêm
Được người thấy ưa mến
Hơi miệng không hôi nhor
Mùi thơm hoa ưu bát
Thường từ trong miệng ra.
Nếu cố đến tăng phường
Muốn nghe kinh Pháp Hoa
Giây lát nghe vui mừng
Nay sẽ nói phước đó:

Sau sanh trong trời người
Được voi, ngựa, xe tốt
Kiệu, cang bằng trân báu,
Cùng ở cung điện trời.
Nếu trong chỗ giảng pháp
Khuyên người ngồi nghe kinh
Nhân vì phước đó được
Tòa Thích, Phạm, Chuyển Luân
Huống là một lòng nghe
Giải nói nghĩa thú kinh
Đúng như pháp mà tu
Phước đó chẳng lường được.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM PHÁP SƯ CÔNG ĐỨC

THỨ MƯỜI CHÍN

(Trang 497)

Lúc bấy giờ, Phật bảo ngài Thường Tinh Tấn đại Bồ-tát rằng:
“Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nơn thọ trì kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, người đó sẽ được tám trăm công đức nơi mắt, một nghìn hai trăm công đức nơi tai, tám trăm công đức nơi mũi, một nghìn hai trăm công đức nơi lưỡi, tám trăm công đức nơi thân, một nghìn hai trăm công đức nơi ý, dùng những công đức này trang nghiêm sáu căn đều được thanh tịnh.

Thiện nam tử và thiện nữ nhơn đó, nhục nhãn thanh tịnh của cha mẹ sanh ra, thấy khắp cõi tam thiên đại thiên, trong ngoài có những núi, rừng, sông, biển, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu Đảnh, cũng thấy tất cả chúng sanh trong đó và nghiệp nhân duyên quả báo chỗ sanh ra thấy đều thấy biết.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người ở trong chúng

Dùng tâm không sợ sệt

Nói kinh Pháp Hoa này

Ông nghe công đức đó

Người đó được tám trăm

Công đức thù thắng nhân
Do dùng đây trang nghiêm
Mắt kia rất thanh tịnh.
Mắt thịt cha mẹ sanh
Thấy cả cõi tam thiên
Trong ngoài núi Di Lâu
Núi Tu Di, Thiết Vi
Và các núi rừng khác
Biển lớn nước sông ngòi
Dưới đến ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Chúng sanh ở trong đó

Tất cả đều thấy rõ

Dầu chưa được thiên nhân

Sức nhục nhãn như thế.

Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu người thiện nam tử, thiện nữ nơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc biên chép, hoặc giải nói, được một nghìn hai trăm nhĩ công đức, dùng tai thanh tịnh đó, nghe khắp cõi tam thiên, dưới đến địa ngục vô gián, trên đến trời Hữu Đảnh, trong ngoài các thứ lời lẽ giọng tiếng. Tiếng voi, tiếng ngựa, tiếng xe, tiếng trâu, tiếng khóc la, tiếng buồn than, tiếng ốc, tiếng trống, tiếng chuông, tiếng linh, tiếng cười, tiếng nói, tiếng trai, tiếng gái, tiếng đồng tử, tiếng đồng nữ, tiếng pháp, tiếng phi pháp, tiếng khổ, tiếng vui, tiếng

phạm phu, tiếng thánh nhân, tiếng đáng ưa, tiếng chẳng đáng ưa, tiếng trời, tiếng rồng, tiếng dạ xoa, tiếng càn-thát-bà, tiếng a-tu-la, tiếng ca-lâu-la, tiếng khẩn-na-la, tiếng ma-hầu-la-dà, tiếng lửa, tiếng nước, tiếng gió, tiếng địa ngục, tiếng súc sanh, tiếng ngạ quỷ, tiếng tỳ-kheo, tiếng tỳ-kheo-ni, tiếng Thanh Văn, tiếng Bích Chi Phật, tiếng Bồ-tát, tiếng Phật.

Nói tóm đó, trong cõi tam thiên đại thiên, tất cả trong ngoài có các thứ tiếng, dầu chưa được thiên nhĩ, dùng tai tầm thường thanh tịnh của cha mẹ sanh thấy đều nghe biết, phân biệt các thứ tiếng tầm như thế, mà chẳng hư nhĩ căn.

Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Tai cha mẹ sanh ra
Trong sạch không đục nhơ
Dùng tai thường này nghe
Cả tiếng cõi tam thiên
Tiếng voi, ngựa, trâu, xe
Tiếng chung linh loa cổ
Tiếng cầm, sắt, không hầu
Tiếng ống tiêu, ống địch
Tiếng ca hay thanh tịnh
Nghe đó mà chẳng ham.
Tiếng vô số giống người
Nghe đều hiểu rõ được

Lại nghe tiếng các trời
Tiếng ca rất nhiệm màu
Và nghe tiếng trai, gái,
Tiếng đồng tử, đồng nữ
Trong núi sông hang hiểm
Tiếng Ca-lăng-tần-già
Cộng-mạng các chim thảo
Đều nghe tiếng của nó.
Địa ngục các đau đớn
Các thứ tiếng độc khổ
Nga quỷ đói khát bức
Tiếng tìm cầu uống ăn

Các hàng A-tu-la
Ở nơi bên biển lớn
Lúc cùng nhau nói năng
Vang ra tiếng tăm lớn
Như thế người nói pháp
An trụ ở trong đây
Xa nghe các tiếng đó
Mà chẳng hư nhĩ căn
Trong cõi nước mười phương
Cầm thú kêu hô nhau
Người nói kinh Pháp Hoa
Ở đây đều nghe đó

Trên các trời Phạm Thế
Quang Âm cùng Biến Tịnh
Nhấn đến trời Hữu Đảnh
Tiếng tám của kia nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều được nghe đó.
Tất cả chúng Tỳ-kheo
Và các Tỳ-kheo-ni
Hoặc đọc tụng kinh điển,
Hoặc vì người khác nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều được nghe đó.

Lại có các Bồ-tát
Đọc tụng nơi kinh pháp
Hoặc vì người khác nói
Soạn tập giải nghĩa kinh
Các tiếng tăm như thế
Thảy đều được nghe đó.
Các Phật đấng Đại Thánh
Giáo hóa hàng chúng sanh
Ở trong các đại hội
Diễn nói pháp nhiệm màu
Người trì Pháp Hoa này
Thảy đều được nghe đó.

Cõi tam thiên đại thiên
Các tiếng tăm trong ngoài
Dưới đến ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Đều nghe tiếng tăm kia
Mà chẳng hư nhĩ căn
Vì tai kia sáng lẹ
Đều hay phân biệt biết
Người trì kinh Pháp Hoa
Dầu chưa được thiên nhĩ
Chỉ dùng tai sanh ra
Công đức đã như thế.

Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ
 nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc
 biên chép, trọn nên tám trăm tỷ công đức, dùng tỷ căn thanh
 tịnh đó, ngửi khắp cõi tam thiên đại thiên, trên dưới trong
 ngoài các thứ mùi: Mùi hoa Tu-mạn-na, mùi hoa Xà-đề, mùi
 hoa Mạt-lợi, mùi hoa Chiêm-bặc, mùi hoa Ba-la-la, mùi hoa sen
 đỏ, mùi hoa sen xanh, mùi hoa sen trắng, mùi cây có hoa, mùi
 cây có trái, mùi Chiên đàn, mùi Trầm thủy, mùi Đa-ma-la-bạt,
 mùi Đa-dà-la, đến trăm nghìn thứ hòa lộn, hoặc là bột, hoặc là
 viên, hoặc là hương xoa, người trì kinh này ở trong đây đều có
 thể phân biệt. Và lại rõ biết mùi chúng sanh: Mùi voi, mùi
 ngựa, mùi dê trâu, v.v... mùi trai, mùi gái, mùi đồng nữ và mùi

cỏ cây lùm rừng, hoặc gần, hoặc xa, bao nhiêu thứ mùi có ra, thấy đều được ngửi rõ biết chẳng nhầm.

Người trì kinh này dầu ở nơi đây cũng ngửi mùi trên các cõi trời: Mùi cây ba-lợi-chất-đa-la, cây câu-bệ-đa-la, cùng mùi hoa mạn-đà-la, hoa đại mạn-đà-la, hoa mạn-thù-sa, hoa đại mạn-thù-sa, mùi gỗ chiên đàn, trầm thủy, các thứ hương bột, mùi các hoa đẹp. Các thứ hương trời như thế hòa hợp thoảng ra mùi thơm đều ngửi biết.

Lại ngửi mùi nơi thân của các vị trời: Mùi của Thích Đề Hoàn Nhơn lúc ở trên thắng điện, năm món dục vui chơi, hoặc mùi lúc ở trên Diệu Pháp Đường vì các vị trời Đạo Lợi nói pháp, hoặc mùi lúc dạo chơi trong vườn, cùng mùi nơi thân của các

vị trời nam nữ khác, thấy đều xa người biết. Xoay vần như thế
nhấn đến trời Phạm Thế, trên đến mùi nơi thân các vị trời Hữu
Đánh cũng đều người biết. Và người mùi hương của các vị trời
đốt và mùi Thanh Văn, mùi Bích Chi Phật, mùi Bồ-tát, mùi nơi
thân các đức Phật, cũng đều xa người biết chỗ ở của đó. Dầu người
biết hương ấy, nhưng nơi tử căn không hư không sai, nếu
muốn phân biệt vì người khác nói ghi nhớ không nhầm.

Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ
rằng:

Người đó mũi thanh tịnh
Ở trong thế giới này
Hoặc vật thơm hoặc hôi

Các thứ đều người biết.

Tu-mạn-na, xà-đề

Đa-ma-la, chiêm đàn

Trầm thủy và mùi quế

Mùi các thứ hoa trái

Và mùi các chúng sanh

Mùi nam tử, nữ nhơn

Người nói pháp ở xa

Người mùi biết chỗ nào.

Đại Thế Chuyển Luân Vương

Tiểu Chuyển Luân và con

Bầy tôi, các cung nhân

Người mùi biết chỗ nào.
Trân bảo đeo nơi thân
Cùng tạng báu trong đất
Bảo nữ của Luân Vương
Người hương biết chỗ nào.
Mọi người đồ nghiêm thân
Y phục và chuỗi ngọc
Các thứ hương xoa thân
Người mùi biết thân kia.
Các trời hoặc đi, ngồi
Dạo chơi và thần biến
Người trì Pháp Hoa này

Người mùi đều biết được.

Các cây hoa trái hột

Và mùi thơm dầu tô

Người trì kinh ở đây

Đều biết ở chỗ nào.

Các núi, chỗ sâu hiểm

Cây chiên đàn nở hoa

Chúng sanh ở trong đó

Người mùi đều biết được.

Núi Thiết Vi, biển lớn

Các chúng sanh trong đất

Người trì kinh người mùi

Đều biết đó ở đâu

Trai gái A-tu-la

Và quyến thuộc của chúng

Lúc đánh cãi, dạo chơi

Ngủ hương đều biết được.

Đồng trống, chỗ hiểm trở

Sư tử, voi, hùm, sói

Bò rừng, trâu nước thả

Ngủ hương biết chỗ ở.

Nếu có người ghen chửa

Chưa rõ trai hay gái

Không cần và phi nhơn

Người mùi đều biết được.

Do vì sức người mùi

Biết người mới ghen chửa

Thành tựu hay chẳng thành

An vui để con phước

Do vì sức người mùi

Biết tâm niệm trai, gái

Lòng nhiễm dục ngu, hờn

Cũng biết người tu hành

Các phục tàng trong đất

Vàng, bạc, các trân bảo

Đồ đồng chỗ đựng chứa

**Nghe nói đều biết được
Các thứ chuỗi ngọc báu
Không ai biết giá mấy
Người mù biết mắc rẻ
Chỗ sản xuất ở đâu.
Các thứ hoa trên trời
Mạn-đà, mạn-thù-sa
Cây ba-lợi-chất-đa
Người mù đều biết được.
Các cung điện trên trời
Thượng, trung, hạ sai khác
Các hoa báu trang nghiêm**

Người hương đều biết được.
Thắng điện vườn rừng trời
Các nhà Diệu Pháp Đường
Ở trong đó vui chơi
Người mùi đều biết được.
Các trời hoặc nghe pháp
Hoặc lúc hưởng ngũ dục
Lại, qua, đi, ngồi, nằm
Người mùi đều biết được.
Thiên nữ mặc y phục
Hoa hương tốt trang nghiêm
Lúc quanh khắp dạo chơi

Ngửi mùi đều biết được.

Lần lượt lên như thế

Nhẫn đến trời Phạm Thế

Nhập thiền cùng xuất thiền

Ngửi mùi đều biết được.

Trời Quang Âm, Biển Tịnh

Nhẫn đến trời Hữu Đánh

Mới sanh và lui chết

Ngửi hương đều biết được.

Các hàng Tỳ-kheo chúng

Nơi pháp thường tinh tấn

Hoặc ngồi hoặc kinh hành

Và đọc tụng kinh điển
Hoặc ở dưới rừng cây
Chuyên ròng mà ngồi thiền
Người trì kinh ngửi mùi
Đều biết ở tại đâu.
Bồ-tát chí bền chắc
Ngồi thiền hoặc đọc tụng
Hoặc vì người nói pháp
Ngửi mùi đều biết được.
Nơi nơi chỗ Thế Tôn
Được mọi người cung kính
Thương chúng mà nói pháp

Ngửi mùi đều biết được.
Chúng sanh ở trước Phật
Nghe kinh đều vui mừng
Đúng pháp mà tu hành
Ngửi mùi đều biết được.
Dầu chưa được vô lậu
Pháp sanh tử Bồ-tát
Mà người trì kinh đây
Trước được tướng mũi này.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

(Trg 641)

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
 Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
 Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
 Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
 Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
 Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
 Thường với người đời sanh lòng từ,
 Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
 Nguyên các thế giới thường an ổn,
 Phước trí vô biên lợi quần sanh,
 Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ,

Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,

Thường trì định phục để giúp thân,

Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,

Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị
không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như
thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất
cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô
nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.
Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô

lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHUỐNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

ĐẢNH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

Nam-mô Tỳ Lô Giá Na Phật.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam-mô Nhật Đăng Minh Phật.

Nam-mô Phong Quang Phật.

Nam-mô Thuyết Kinh Ái Phật.

Nam-mô Thiện Tư Ích Phật.

Nam-mô Phổ Kiến Thiện Phật.

Nam-mô Sư Tử Phan Phật.

Nam-mô Phổ Tiên Phật.

Nam-mô Đại Du Bộ Phật.

Nam-mô Diệu Liên Hoa Quang Phật.

Nam-mô Sơn Hống Tự Tại Vương Phật.

Nam-mô Vô Lượng Duyệt Phật.

Nam-mô Vô Nhiễm Phật.

Nam-mô Thiên Cái Phật.

Nam-mô Năng Tác Vô Úy Phật.

Nam-mô Xa Thừa Phật.

Nam-mô Long Thắng Phật.

Nam-mô Chi Vị Phật.

Nam-mô Xa Quang Phật.

Nam-mô Nhật Nhân Phật.

Nam-mô Vô Ngại Nhân Phật.

Nam-mô Cộng Du Bộ Phật.

Nam-mô Đại Đăng Minh Phật.

Nam-mô Thanh Trưởng Phật.

Nam-mô Sơn Tích Phật.

Nam-mô Đức Thế Phật.

Nam-mô Pháp Điện Phật.

Nam-mô Phong Kính Phật.

Nam-mô Vô Úy Kính Hoài Phật.

Nam-mô Tuệ Phiên Phật.

Nam-mô Oai Thần Quang Minh Phật.

Nam-mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.

Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát.

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng Đại-thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.